

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VINH THỦY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT
V/v hướng dẫn khung lịch mùa
vụ thả giống và quản lý nuôi
trồng thủy sản năm 2026

Vinh Thủy, ngày tháng năm 2026

Kính gửi:

- Phòng Kinh tế;
- Giám đốc các HTX nuôi tôm;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã.

Thực hiện Công văn số 711/SNNMT-KHTH ngày 28/01/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Trị về việc Hướng dẫn khung lịch mùa vụ thả giống và quản lý nuôi trồng thủy sản năm 2026;

Nhằm chủ động bố trí mùa vụ, giảm thiểu rủi ro, thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh; thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2026, UBND xã Vinh Thủy hướng dẫn khung lịch mùa vụ thả giống và một số khuyến cáo trong nuôi trồng thủy sản năm 2026 như sau:

I. Thời gian thả nuôi tôm thẻ chân trắng, tôm sú

1. Đối với vùng nuôi tôm ven sông

1.1. Tôm sú:

- Nuôi thâm canh, bán thâm canh: thả giống từ 15/03 đến 30/6/2026;
- Nuôi quảng canh, nuôi ghép với đối tượng khác: thả giống từ 01/02 đến 30/7/2026.
- Mật độ nuôi khuyến cáo: những cơ sở nuôi có cơ sở hạ tầng bảo đảm nuôi chuyên canh: mật độ nuôi từ 25 - 35 con PL15/m²; Các cơ sở khác nuôi xen canh mật độ thấp hơn, phù hợp điều kiện thực tế.

1.2. Tôm thẻ chân trắng (nuôi 1 đến 2 vụ trong năm):

- Nuôi tôm chính vụ: thả giống từ 15/3 đến 30/6/2026.
- Nuôi tôm vụ đông: thả giống từ 01/9 đến 30/10/2026, chỉ áp dụng đối với các cơ sở nuôi có cơ sở hạ tầng bảo đảm, chủ động kiểm soát các yếu tố môi trường và nhiệt độ nước; công trình ao nuôi an toàn, không bị ảnh hưởng bởi lũ lụt trung bình hằng năm; chủ động cải tạo ao và điều chỉnh lịch thả khi nhiệt độ nước dưới 20°C.
- Mật độ nuôi khuyến cáo:
 - + Ao đất hoàn toàn: mật độ nuôi < 60 con PL12/m².
 - + Ao đất có lót bạt bờ: mật độ nuôi từ 60 - 80 con PL12/m².

+ Ao đất lót bạt hoàn toàn: mật độ nuôi từ 100 - 200 con PL12/m².

2. Đối với các cơ sở nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao (có cơ sở hạ tầng tốt; chủ động kiểm soát tốt các yếu tố môi trường, dịch bệnh):

- Thả giống quanh năm, mật độ thả nuôi: từ 100-300 con/m²

II. Thời gian thả nuôi cá nước ngọt

1. Nuôi cá trong ao, hồ nhỏ

- Thời gian chính vụ: từ 01/1 đến 30/5/2026.

- Mật độ thả nuôi: từ 01 - 03 con/m².

- Kích cỡ cá giống: từ 30 - 80 con/kg..

2. Nuôi cá lồng trong hồ chứa

- Thời gian thả giống: từ 01/01 đến 30/3/2026 và từ 01/12 đến 30/12/2026.

- Mật độ thả nuôi: từ 10 - 30 con/m³.

- Kích cỡ cá giống: từ 20 - 30 g/con.

3. Nuôi cá lồng trên sông

- Thời gian thả giống: từ 01/01 đến 30/4/2026 và từ 01/11 đến 30/12/2026.

- Mật độ thả nuôi: từ 10 - 30 con/m³.

- Kích cỡ cá giống: từ 20 - 30 g/con.

Khuyến cáo: Căn cứ đối tượng nuôi, trình độ kỹ thuật và khả năng đầu tư, các cơ sở nuôi có thể lựa chọn thả giống kích cỡ lớn hơn với mật độ phù hợp.

4. Nuôi Cá - lúa

4.1 Cá xen lúa

- Thời vụ thả giống: từ tháng 02/2026 (sau khi gieo cấy 15 - 20 ngày, lúa đã cứng cây thì có thể dâng nước thả cá).

- Mật độ thả nuôi: từ 100 - 120 con/sào;

- Kích cỡ cá giống: từ 5 - 40 con/kg.

4.2. Ruộng cấy 1 vụ lúa, nuôi 1 vụ cá (chủ yếu ở các vùng thấp trũng):

- Thời vụ thả giống: từ đầu tháng 5/2026.

- Mật độ thả nuôi: từ 200 - 250 con/sào.

- Kích cỡ cá giống: từ 15 - 60 con/kg.

4.3 Cá vụ 3

- Thời gian thả giống: từ 01/9 đến 30/10/2026.

- Mật độ thả nuôi: từ 40 - 60 con/sào.

- Kích cỡ cá giống: đạt từ 0,3 kg/con trở lên.

III. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Kinh tế

Giao cho Nhân viên Khuyến nông:

- Hướng dẫn và khuyến cáo người nuôi tuân thủ khung thời gian thả giống trong nuôi trồng thủy sản năm 2026.
- Tăng cường công tác quản lý cộng đồng trong các khâu sản xuất như: quản lý chất lượng con giống; quản lý hệ thống nước cấp, nước thải; thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản.
- Khuyến cáo các cơ sở, vùng nuôi liên kết với các cơ sở sản xuất giống có uy tín, bảo đảm chất lượng con giống phục vụ sản xuất.
- Nghiêm cấm sử dụng các loại thuốc, hóa chất, kháng sinh bị cấm hoặc không rõ nguồn gốc, chưa được phép lưu hành theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; khuyến khích liên kết với các cơ sở sản xuất, cung ứng thức ăn và sản phẩm xử lý môi trường có uy tín nhằm bảo đảm nguồn vật tư đầu vào phục vụ sản xuất.
- Khuyến khích người nuôi áp dụng quy trình nuôi tôm nhiều giai đoạn, thả giống đúng tiêu chuẩn để nuôi thương phẩm; thực hiện cải tạo ao nuôi đúng quy trình kỹ thuật nhằm loại bỏ mầm bệnh trong ao nuôi.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện việc cấp mã số cơ sở nuôi thủy sản đối với nuôi lồng bè, nuôi tôm sú, tôm thẻ chân trắng theo quy định của Luật Thủy sản năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và tổ chức tập huấn, phổ biến cho người dân các quy trình, công nghệ tiên tiến trong sản xuất giống và nuôi trồng thủy sản.
- Ứng dụng, chuyển giao những tiến bộ khoa học kỹ thuật, những kinh nghiệm điển hình tiên tiến đến người sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng trong sản xuất nuôi trồng thủy sản.
- Tập trung nhân rộng các mô hình nuôi thủy sản đã triển khai thành công và có hiệu quả, đặc biệt là các mô hình liên kết sản xuất, giảm các khâu trung gian trong cung ứng con giống, thức ăn, vật tư đầu vào để giảm chi phí sản xuất. Đồng thời, từ thực tiễn nghiên cứu xây dựng các quy trình kỹ thuật công nghệ nuôi mới, đối tượng nuôi mới để tuyên truyền hướng dẫn cho người dân thực hiện.

3. Đối với cơ sở nuôi:

- Tuân thủ khung lịch mùa vụ nuôi trồng thủy sản do Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành.
- Chủ động lựa chọn mô hình, đối tượng nuôi phù hợp; thực hiện tốt công tác chuẩn bị, vệ sinh, cải tạo ao, đầm nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật nhằm loại

bỏ mầm bệnh; thường xuyên quản lý điều kiện môi trường ao nuôi và theo dõi sức khỏe thủy sản nuôi.

- Lựa chọn, sử dụng con giống được sản xuất, ương dưỡng tại các cơ sở có uy tín, nguồn gốc rõ ràng, bảo đảm chất lượng và đã được kiểm dịch theo quy định.

- Khi phát hiện thủy sản nuôi mắc bệnh hoặc chết, phải báo ngay cho UBND cấp xã hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành thú y nơi gần nhất; đồng thời chấp hành nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh. Nghiêm cấm xả thủy sản chết, bùn thải, nước thải chưa qua xử lý ra môi trường.

- Đối với vùng nuôi cao triều có hạ tầng bảo đảm yêu cầu nuôi thâm canh, công trình ao nuôi an toàn, không bị ảnh hưởng bởi lũ lụt hằng năm, được bố trí nuôi quanh năm.

- Đối với vùng nuôi thủy sản ven sông, ven biển áp dụng hình thức nuôi quảng canh hoặc nuôi xen ghép, có địa hình thấp, hằng năm chịu ảnh hưởng của lũ lụt, phải kết thúc vụ nuôi trước ngày 30/9 để hạn chế rủi ro, thiệt hại do thiên tai cuối vụ.

UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị và Nhân dân nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Chiến